

Số: 112 /CPBX-KHĐT&CN

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng năm 2023

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

1. Đặc điểm tình hình năm 2022.

Trong năm 2022, tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và ảnh hưởng trực tiếp trong 2 quý đầu năm và tiếp tục ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt kinh tế xã hội của đất nước. Tuy nhiên, chính sách phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ đã phát huy hiệu quả nên GDP 9 tháng đầu năm 2022 tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022, các hoạt động sản xuất, kinh doanh dần lấy lại đà tăng trưởng.

Do chịu ảnh hưởng mạnh bởi dịch Covid-19, 2022 ngành vận tải vẫn tiếp tục chịu rất nhiều khó khăn, do phải triển khai các biện pháp cách ly và giãn cách theo yêu cầu phòng chống dịch trong quý 1 và nửa đầu quý 2. Từ tháng 5 hoạt động sản xuất được khôi phục và khôi phục dần hoạt động vận tải hành khách trên cả nước.

Trong năm 2022, ngoài các khó khăn chung bởi dịch bệnh Covid -19, hoạt động vận tải trên các bến xe thuộc Công ty phải chịu nhiều ảnh hưởng do lượng hành khách sụt giảm nghiêm trọng, các điều kiện hoạt động khó khăn trong tháng 1,2,3,4 do phải hoạt động hạn chế theo điều kiện giãn cách xã hội, phải giảm số chuyến xe chạy theo diễn biến của dịch. Các DNVT bị ảnh hưởng mạnh sau thời gian dịch bệnh: nhiều đơn vị phá sản, thiếu nguồn lực để tái sản xuất, lái phụ xe bỏ việc, phương tiện hư hỏng... và khó khăn từ việc thay đổi thói quen đi lại của hành khách: chuyển sang các phương tiện xe ghép, xe limosine, xe cá nhân làm sụt giảm nghiêm trọng lượng khách đi xe liên tỉnh, kéo theo sự giảm mạnh về doanh thu.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty vận tải Hà Nội. Với sự nỗ lực của Đảng ủy, Hội đồng Quản Trị, Ban điều hành đã bám sát tình hình thực tế, chủ trương của Đảng ủy, HĐQT (đặc biệt là 02 Chương trình công tác và 01 Nghị quyết chuyển đề toàn khóa) và cùng toàn thể các đơn vị trong Công ty nỗ lực Công ty tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế. Mặc dù bị giảm mạnh về doanh thu và sản lượng so với thời gian trước dịch, nhưng vẫn đảm bảo vốn chủ sở hữu và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao 2022

2.1. Các chỉ tiêu tổng hợp:

Năm 2022, đơn vị đã thực hiện triển khai công tác sản xuất kinh doanh và đạt được các kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	TH/KH
1	Lượt xe	Xe	1.582.635	112%
2	Lượt khách	Khách	5.428.422	93%
3	Doanh thu (Không thuế)	Đồng	100.027.757.025	115%
3.1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	Đồng	98.425.821.832	115%
3.2	Doanh thu HĐTC	Đồng	1.601.935.193	151%
4	Tổng số CBCNV (NLĐ+NQL)	Người	378	96.67%
5	Tổng quỹ lương CBCNV (NLĐ+NQL)	1000 đ	35.117.961	125.2%
6	Lương bình quân CBCNV (NLĐ+NQL)	Đồng	7.742.054	125.2%
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.689.715.254	169%

- **Sản lượng xe: 1.582.635 lượt xe đạt 112% so với kế hoạch.** Lượt xe liên tỉnh là 528.719 lượt đạt 108% so với kế hoạch. Lượt xe buýt là 1.053.916 lượt đạt 115% so với kế hoạch.
- **Sản lượng khách: 5.428.422 lượt đạt 93% so với kế hoạch.**
- **Doanh thu: 100.027.757.025 đồng đạt 115% so với kế hoạch.** Trong đó, doanh thu hoạt động SXKD là 98.425.821.832 đồng đạt 115% so với kế hoạch, doanh thu hoạt động tài chính là 1.601.935.193 đồng đạt 151% so với kế hoạch.
- **Về chỉ tiêu tài chính:**
 - Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 đạt: 7.689.715.254 đồng đạt 169% so với kế hoạch giao.
 - Hiệu quả (lợi nhuận + Khấu hao) năm 2022: 17.617.388.779 đ đạt 105% so với kế hoạch giao.
- **Về lao động, tiền lương:**

Năm 2022, hệ quả của đại dịch Covid-19 trong thời gian qua đã tác động sâu sắc, mạnh mẽ tới hoạt động SXKD của công ty, nhiều thời điểm doanh thu của công ty không đủ để chi trả những chi phí tối thiểu để duy trì hoạt động SXKD. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty, sự đồng lòng, quyết tâm của CBCNV đã từng bước khôi phục lại hoạt động SXKD, hoàn thành vượt mức kế hoạch và chỉ tiêu năm 2022, có điều kiện để nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động, cụ thể như sau:

- Tổng số CBCNV (Người Quản lý + Người lao động): 378 người, giảm 3.32% so với Kế hoạch 2022 (391 người).
- Tổng Quỹ tiền lương CBCNV (Người Quản lý + Người lao động): 35.117.961.280 đ, đạt 125.2%% so với KH 2022 (28.042.965.000 đ). Trong đó: Quỹ lương người lao động: 34.300.000.000 đ đạt 125.6% so với KH 2022 (27.309.600.000 đ).
- Tiền lương bình quân CBCNV (Người Quản lý + Người lao động): 7.742.054 đ/người/tháng đạt 129.53 % so với KH 2022 (5.976.761 đ/ người/tháng). Trong đó: Tiền lương bình quân người lao động: 7.622.200 đ đạt 129.95 % so với KH 2022 (5.865.464 đ/ người/tháng).

2.2 Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư và duy tu sửa chữa

Năm 2022 do tình hình dịch bệnh kéo dài ảnh hưởng tới nhiều mặt SXKD của đơn vị trong các tháng đầu năm, do đó Công ty chủ động điều chỉnh kế hoạch hạn chế đầu tư các hạng mục không cần thiết, tiết giảm chi phí đầu tư. Với đà phục hồi sản xuất trong các tháng tiếp theo, Công ty tập trung triển khai đầu tư các hạng mục duy tu duy trì phục vụ sản xuất thiết yếu tại các bến xe, đảm bảo sự an toàn của hệ thống cơ sở vật chất, đảm bảo duy trì chất lượng cơ sở vật chất phục vụ sản xuất.

2.3. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển thị trường:

Công ty tập trung chỉ đạo các Bến xe từng bước nâng cao công tác điều hành, chất lượng phục vụ để thu hút hành khách, xe đến bến tạo điều kiện phát triển thêm các loại hình dịch vụ.

Đầu tư nâng cấp quy hoạch lại hệ thống dịch vụ sử dụng một cách có hiệu quả tiềm năng đất đai. Tập trung đầu tư hệ thống phòng vé chất lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển kinh doanh của các đơn vị vận tải.

3. Những tồn tại và hạn chế:

Mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số vấn đề khó khăn phát sinh trong bối cảnh mới: hoạt động giao dịch mua vé, thuê xe thông qua mạng online, trong khi mô hình sản xuất hiện tại của Công ty hiện tại chưa đáp ứng được. Các chính sách mới của Nhà nước: xuất hóa đơn điện tử, bán vé điện tử, lệnh điện tử ... nhưng chưa có sự đồng bộ trong công tác quản lý giữa các đối tượng thực hiện dẫn đến nhiều vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai áp dụng của Công ty.

Nhìn chung, năm 2022 tiếp tục phải gánh nhiều hệ lụy do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19, thị trường vận tải sa sút nghiêm trọng, nhiều doanh nghiệp vận tải bị vỡ nợ, nhiều chuyến xe bỏ vì hoạt động kém hiệu quả, các quy định trong vận tải còn nhiều vướng mắc gây khó khăn cho SXKD. Tuy nhiên, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp linh hoạt phù hợp để đảm bảo an toàn môi trường sản xuất, hạn chế sự ảnh hưởng tiêu cực từ dịch bệnh, góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp trên các bến xe bình ổn sản xuất và hoạt động trở lại... Do đó,

Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Lượt xe đạt 112% KH; Doanh thu đạt: 115% KH; Lợi nhuận đạt: 169% KH).

II. KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Đặc điểm tình hình

Theo dự báo, trong năm 2023 tình hình dịch bệnh trên thế giới và Việt nam sẽ không còn diễn phức tạp, nhưng dự báo kinh tế vĩ mô vẫn tiếp tục còn nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt tình hình lạm phát còn tiếp diễn phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Dự báo, giá cả xăng dầu sẽ tiếp tục tăng và gây khó khăn cho sản xuất của các doanh nghiệp vận tải.

Sau dịch lượng hành khách liên tỉnh bị giảm mạnh và có nhiều xu hướng chuyển dịch sang các loại hình phương tiện khác: xe cá nhân, taxi, xe có sức chứa nhỏ, xe limosine. Sự cạnh tranh của các loại hình kinh doanh vận tải hành khách khác như xe hợp đồng trả hình, xe dù, bên cóc... làm ảnh hưởng rất xấu đến hoạt động kinh doanh vận tải khách tuyến cố định trên các bến xe thuộc Công ty. Lạm phát gia tăng, giá xăng dầu tăng mạnh khiến các doanh nghiệp vận tải liên tỉnh gặp nhiều khó khăn hơn, hiệu quả kinh doanh thấp và thua lỗ. Năm 2023, Nhà nước cũng sẽ dùng các chính sách ưu đãi về thuế: thuế GTGT tăng lên 10% thay vì 8% trong năm 2022, không được giãn nộp và giảm tiền thuê đất.

Năm 2023, các chính sách mới trong hoạt động vận tải sẽ tiếp tục được đẩy mạnh để triển khai áp dụng vào thực tế: bán vé điện tử, lệnh điện tử ...sẽ gây khó khăn trong việc khai thác kinh doanh của nhóm đối tượng doanh nghiệp vận tải vừa và nhỏ, các doanh nghiệp vùng xa và chưa có hệ thống bến xe theo quy chuẩn.

Năm 2023, Thành phố sẽ triển khai thi công nút giao thông Kim đồng và đường Giải phóng (lễ khởi công đã được thực hiện ngày 10/10/2022) với việc tổ chức lại giao thông trong giai đoạn thi công sẽ làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động xe ra vào của bến xe Giáp Bát. Nguy cơ sụt giảm sản lượng của bến xe Giáp bát, bến xe trọng yếu của Công ty, trong năm 2023 là khó tránh khỏi.

Hiện nay đã có chủ trương triển khai thực hiện một số tuyến xe liên tỉnh có khoảng cách dưới 150 km sẽ tổ chức theo hình thức xe buýt liên tỉnh, một số doanh nghiệp đang lên kế hoạch để triển khai mở tuyến khai thác. Nếu các tuyến Buýt liên tỉnh được thực hiện sẽ cạnh tranh và làm giảm lượng xe liên tỉnh hiện có khiến doanh thu của bến xe sụt giảm do lượng xe giảm và do chênh lệch giá dịch vụ giữa 2 loại hình dịch vụ. Mặt khác, do lượng khách trên các tuyến giảm mạnh nên các xe có hệ số khai thác trên ghế xe rất thấp, đặc biệt trong các ngày thường. Vì vậy, nhiều nhà xe có xu hướng đưa xe nhỏ vào khai thác để giảm chi phí vận hành nên doanh thu của các bến xe cũng bị sụt giảm theo.

Qua kết quả hoạt động sản xuất của năm 2022 và tình hình chung của năm 2023. Công ty nhận định tình hình năm 2023 sẽ không còn ảnh hưởng nhiều do dịch bệnh nhưng lại xuất hiện nhiều yếu tố khó khăn mới và khó lường.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm kế hoạch.

- ✓ Đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao.
- ✓ Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.
- ✓ Duy trì thị phần của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh khai thác bến xe.
- ✓ Tập trung nghiên cứu và đưa vào các loại hình dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến, tăng doanh thu.
- ✓ Tiếp tục tập trung đầu tư khai thác trên các bến xe với mục tiêu: đầu tư hiệu quả, hỗ trợ và phát triển hoạt động sản xuất vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến xe.
- ✓ Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh: Tổ chức triển khai xây dựng nâng cấp trang WEBSITE của công ty, thông tin hỗ trợ hành khách và các doanh nghiệp vận tải.
- ✓ Đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.
- ✓ Triển khai việc xây dựng giá dịch vụ xe ra vào bến thay cho khung giá ban hành tại Quyết định 3270/QĐ-UBND, trình cơ quan chức năng phê duyệt.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp:

- **Về lượt xe: 1.774.000 lượt xe đạt 112% so với năm 2022.** Trong đó, lượt xe liên tỉnh là 581.000 lượt xe đạt 111% so với năm 2022 và xe buýt là 1.193.000 lượt đạt 113% so với năm 2022.
- **Về lượt khách: 7.202.000 lượt đạt 129% so với thực hiện 2022.**
- **Về doanh thu: 102.000.000.000 đồng, đạt 105% so với thực hiện năm 2022.** Trong đó, doanh thu dịch vụ vận tải là 81.696.000.000 đồng đạt 105% so với thực hiện năm 2022. Doanh thu dịch vụ thuê địa điểm là 20.304.000.000 đồng đạt 104% so với thực hiện năm 2022. Thu nhập hoạt động tài chính là 2.295.000.000 đồng đạt 143% so với thực hiện năm 2022.

3.2 Kế hoạch đầu tư:

Năm 2023, Công ty triển khai các dự án đầu tư, xây dựng tại các Bến xe, như sau:

- Hiện nay, hệ thống phòng cháy chữa cháy của công trình bến xe Gia Lâm và bến xe Giáp Bát đã không còn đảm bảo theo quy chuẩn phòng cháy chữa cháy. Công ty triển khai đầu tư xây dựng để tăng cường đảm bảo an toàn cho PCCC tại các bến xe.
- Dự án lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tại bến xe Mỹ Đình: Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời nhằm khai thác năng lượng sạch tái tạo phù hợp với xu hướng phát triển bền vững, trong điều kiện nhu cầu sử dụng điện của bến xe ngày càng lớn để nâng cao chất lượng phục vụ và giá điện ngày càng cao. Việc đầu tư dự án là phù hợp và đem lại hiệu quả kinh tế.

- Dự án cải tạo nâng cấp bến xe Mỹ Đình: Bến xe Mỹ Đình được đầu tư xây dựng năm 2004, các công trình hạng mục đã xuống cấp. Để xây dựng bến xe Mỹ Đình thành bến xe chất lượng cao thì việc đầu tư nâng cấp bến xe Mỹ Đình để nâng cao chất lượng phục vụ là cần thiết.

3.3 Kế hoạch phát triển thị trường:

Công ty tập trung chỉ đạo các Bến xe từng bước nâng cao công tác điều hành, chất lượng phục vụ để thu hút hành khách, xe đến bến tạo điều kiện phát triển thêm các loại hình dịch vụ:

- Đầu tư nâng cấp quy hoạch lại hệ thống dịch vụ sử dụng một cách có hiệu quả tiềm năng đất đai.
- Triển khai hoàn thành Website mới của Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội để tăng cường khai thác dịch vụ vận chuyên hành khách giao dịch online.
- Nghiên cứu và triển khai App điện tử bán vé online nhằm khai thác dịch vụ bán vé trên không gian mạng, đẩy mạnh việc phát triển thị trường của Công ty và phù hợp với xu thế khách quan của thời công nghệ 4.0
- Nghiên cứu tổ chức dịch vụ chuyên phát nhanh trên các bến xe phù hợp với điều kiện khai thác thực tế của đơn vị.

3.4 Kế hoạch tái cơ cấu và đổi mới quản trị doanh nghiệp:

-Về công tác quản lý :

Nghiên cứu tổ chức xây dựng hệ thống quản lý theo chuẩn ISO, áp dụng vào Công ty và các bến xe, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng dịch vụ.

- Về công tác áp dụng khoa học kỹ thuật:

+ Áp dụng phần mềm trong công tác quản lý: tiếp tục rà soát, nâng cao và khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý xe ra vào bến đã được trang bị .

+ Nghiên cứu triển khai áp dụng phần mềm bán vé đảm bảo độ chính xác và tăng thêm các tiện ích cho hành khách nâng cao sức cạnh tranh cho doanh nghiệp.

3.5 Kế hoạch lao động, tiền lương và đào tạo:

- Về lao động tiền lương:

+ **Tổng số CBCNV** (Người Quản lý + Người lao động): 379 người.

+ **Quỹ tiền lương CBCNV** (Người Quản lý + Người lao động): 38.116.000.000 đ (Trong đó: Quỹ lương Người lao động: 37.000.000.000 đ).

+ **Tiền lương bình quân CBCNV** (Người Quản lý + Người lao động): 8.381.000 đ/người/tháng (Trong đó: Tiền lương bình quân người lao động: 8.200.000 đ

- Về đào tạo: Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế, Công ty sẽ xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo cho đội ngũ CBCNV nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD.

3.6 Kế hoạch duy tu cơ sở vật chất:

Các công trình bến xe hiện nay đã xuống cấp theo thời gian sử dụng, cần phải nâng cấp và sửa chữa để duy trì tính ổn định, nâng cao chất lượng phục vụ.

Đối với bến xe Mỹ Đình sẽ tập trung vào phần duy tu hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước; Bến xe Gia lâm sẽ tiếp tục duy tu hạ tầng bến xe nhằm đảm bảo sự đồng bộ của công trình; bến xe Giáp bát tiếp tục duy tu sân nền bãi đỗ, bảo trì nhà bến chính và hệ thống các khu dịch vụ.

3.7 Kế hoạch ngân sách tài chính:

Năm 2023 dự báo tốc độ phục hồi thị trường vận tải hành khách liên tỉnh đã chững lại, thêm vào đó nhiều hạng mục hạ tầng của công ty đã xuống cấp sau thời gian dài dịch bệnh cần được cải tạo để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và phục vụ hành khách. Trong điều kiện hoạt động SXKD năm 2023 còn nhiều khó khăn, để đảm bảo kế hoạch tài chính hướng tới mục tiêu bảo toàn phát triển vốn của cổ đông, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động trong điều kiện có thể nhất. Công ty dự kiến triển khai kết hợp nhiều biện pháp nhằm tiết giảm các chi phí đầu vào, gia tăng nguồn thu cho Công ty. Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính năm 2023 như sau:

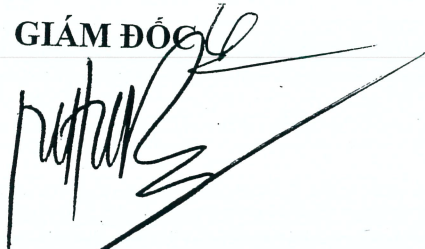
- Lợi nhuận : 9.360.000.000 đ
- Hiệu quả (lợi nhuận + Khấu hao): 19.610.000.000 đ

Công ty báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2023.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị (Để báo cáo)
- Các phòng ban, bến xe (Thực hiện)
- Lưu Cty

GIÁM ĐỐC



Phạm Mạnh Hùng